

Số: **4365** /BKHCN-TCCB

V/v thông báo danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ hạng I, hạng II năm 2022

Hà Nội, ngày **22** tháng 11 năm 2023

Kính gửi:.....

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP¹, Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV², Thông tư số 01/2020/TT-BKHCN³, Thông tư số 06/2020/TT-BNV⁴ và Thông tư số 08/2021/TT-BKHCN⁵, Công văn số 6394/BNV-CCVC⁶ và Công văn số 2585/BNV-CCVC⁷ về việc tổ chức thi và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ hạng I và hạng II năm 2022, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị về danh sách viên chức đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ hạng I và hạng II năm 2022, Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo danh sách viên chức thuộc cơ quan, đơn vị đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ hạng I và hạng II năm 2022 (có Danh sách kèm theo).

Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị:

- Người đứng đầu cơ quan quản lý viên chức thực hiện rà soát, chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc cử viên chức và quản lý hồ sơ của viên chức tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ hạng I và hạng II năm 2022 phù hợp với vị trí việc làm, đúng đối tượng, đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi theo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp phát hiện viên chức đã được cử tham dự kỳ thi không phù hợp với vị trí việc làm, không đúng đối tượng và không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thì kịp thời có văn bản đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ hủy danh sách đăng ký dự thi; nếu đã triệu tập dự thi thì không công nhận kết quả thi đối với trường hợp này.

¹ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

² Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

³ Thông tư số 01/2020/TT-BKHCN ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

⁴ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

⁵ Thông tư số 08/2021/TT-BKHCN ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

⁶ Công văn số 6394/BNV-CCVC ngày 14/12/2022 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ năm 2022.

⁷ Công văn số 2585/BNV-CCVC ngày 01/6/2023 của Bộ Nội vụ về việc phối hợp tổ chức thi thăng hạng viên chức.



- Cơ quan, tổ chức cử 01 đại diện có tên trong danh sách viên chức dự thi làm trưởng đoàn, có trách nhiệm liên hệ với Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Khoa học và Công nghệ (bà Vương Thị Kim Phương hoặc bà Lê Thị Hằng Nga, chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Khoa học và Công nghệ, điện thoại liên hệ: 024 35560615) để nộp phí dự thi đối với toàn bộ viên chức dự thi của cơ quan, tổ chức; hoàn thành **trước ngày 28/11/2023**.

Mức thu phí dự thi thăng hạng thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Mức thu cụ thể như sau:

- Mức phí dự thi hạng I: 1.300.000 đồng;
- Mức phí dự thi hạng II: 500.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có bổ sung, điều chỉnh thông tin của viên chức được cử tham dự kỳ thi, hoặc có khó khăn, vướng mắc đề nghị gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (có danh sách kèm theo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Xuân Định;
- Lưu: VT, TCCB.



Lê Xuân Định



DANH SÁCH GỬI
Kèm theo Công văn số 4365/BKHCN-TCCB ngày 22/11/2023
của Bộ Khoa học và Công nghệ

I	Các Bộ, ngành	II	UBND các tỉnh/thành phố
1	Bộ Khoa học và Công nghệ Các Đơn vị: Viện Năng lượng nguyên tử; Học viện KH,CN&ĐMST; Viện Nghiên cứu và phát triển Vùng; Viện Ứng dụng công nghệ; Viện Khoa học sở hữu trí tuệ; Viện Nghiên cứu sáng chế và khai thác công nghệ; Tổng cục Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng; Cục Thông tin KH&CN Quốc gia; Cục An toàn bức xạ và hạt nhân; Cục Ứng dụng và phát triển công nghệ; Trung tâm Nghiên cứu và phát triển truyền thông KH&CN; Trung tâm Công nghệ thông tin.	1	Bắc Kạn
2	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	2	Đà Nẵng
3	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	3	Đắk Lắk
4	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4	Ninh Bình
5	Bộ Y tế	5	Hung Yên
6	Bộ Nội vụ	6	Nam Định
7	Bộ Giáo dục & Đào tạo	7	Bình Định
8	Bộ Giao thông vận tải	8	Hà Tĩnh
9	Bộ Xây dựng	9	Hà Nội
10	Bộ Tư pháp	10	Đắk Nông
11	Bộ Kế hoạch & Đầu tư	11	Yên Bái
12	Bộ Công Thương	12	Vĩnh Phúc
13	Bộ Tài nguyên và Môi trường	13	Hải Phòng
14	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	14	Hòa Bình
15	Bộ Thông tin & Truyền thông	15	Điện Biên./.
16	Bộ Tài chính		
17	Bộ Ngoại giao		
18	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội		
19	Văn phòng Chính phủ		
20	Đài Tiếng nói Việt Nam		
21	Đài Truyền hình Việt Nam		
22	Thanh tra Chính phủ		
23	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		
24	Thông tấn xã Việt Nam		
25	Đại học Quốc gia TP HCM		
26	Ủy ban Dân tộc		
27	Văn phòng Quốc hội./.		